TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 06/2019/HSST Ngày 22-02-2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ Phên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Việt và ông Lý Văn Hòe

***- Thư ký Phên toà*:** Ông Phạm Đình Hưng – Thẩm tra viên

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia Phên toà*:** Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn Phên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN B, sinh năm 1988 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Xuân B và bà Văn Thị T; bị tạm giam từ ngày 30/10/2018 – có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Huy P, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Văn Thị T, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt. .

Người làm chứng: Anh Nguyễn Nhất D, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc nợ tiền với Nguyễn Xuân B nên ngày 05/8/2018, anh Nguyễn Huy P đến quán bún của bà Văn Thị T (mẹ ruột của Nguyễn Xuân B) tại thôn 4, xã Q, huyện Đ để tìm B đòi nợ. Khi tới quán không gặp B nên anh P đã dùng gậy sắt đập phá đồ đạc tại quán làm hư hỏng một số tài sản. Đến khoảng 20 giờ 00

phút, ngày 20/8/2018, B đã gọi điện thoại hỏi anh P "*đang ở đâu*" thì anh P trả lời "*đang ở phòng trọ*". Khoảng 30 phút sau, B cầm theo 01 con dao đến phòng trọ để tìm anh P thì gặp anh P và Nguyễn Nhất D; khi gặp anh P nói *"có gì từ từ nói, anh cầm dao xuống đây làm gì"*; rồi B và anh P cãi qua lại việc nợ tiền; một lúc sau anh P nói "*giờ muộn rồi, có gì anh ra ngoài để ngày mai nói chuyện*", ngay lúc đó B dơ dao lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào bắp tay trái và vùng ngực trái của anh P; anh P lùi lại ngồi lên góc giường ngủ thì bị B tiếp tục chém một nhát trúng vào cẳng chân trái; B tiếp tục kề dao vào cổ anh P uy hiếp, anh P chống cự làm rách da ở cổ; lúc này anh D đứng ra can ngăn, xin tha cho anh P thì B dừng lại, cầm dao rời khỏi hiện trường. Còn anh P được anh D đưa đến bệnh viện để cấp cứu. Anh P điều trị vết thương từ ngày 21/8/2018 đến 27/8/2018 thì ra viện . Ngày 27/9/2018 anh P có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Xuân B.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 385/TgT, ngày 25/9/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận: anh Nguyễn Huy P bị sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước lớn và nhỏ. Tỷ lệ 10%. Các vết thương bị chém bằng vật sắc. Vết thương ở cánh tay trái, ngực trái và cẳng chân trái bị chém theo hướng từ trái sang phải, chếch từ trên xuống dưới.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao (loại dao bầu, đầu nhọn, có chiều dài 33cm) và 01 áo khoác da màu xanh ngọc thu giữ của Nguyễn Xuân B; 01 chổi đót, 01 thanh kim loại, 01 điện thoại di động nhãn Nokia, màu đen thu giữ của anh P.

Bản cáo trạng số 03/CTr-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Xuân B về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại Phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; đề nghị trả lại cho anh P 01 điện thoại di động nhãn Nokia; tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 áo khoác da màu xanh ngọc thu giữ của Nguyễn Xuân B; 01 chổi đót, 01 thanh kim loại thu giữ của anh P đều không còn giá trị sử dụng. Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 2.000.000đ, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại Phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại Phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý; qua đó xác định vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2018, tại thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Do có mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền, nên Nguyễn Xuân B đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao bầu, đầu nhọn, có chiều dài 33cm), gây thương tích vào bắp tay trái, vùng ngực trái, cẳng chân trái và vùng cổ của anh Nguyễn Huy P, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm vì bị cáo biết tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ; mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn trước đó từ việc vay nợ, bị hại đã đến quán của mẹ bị cáo đập phá tài sản nhưng bằng thái độ hung hăng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém bị hại để giải quyết mâu thuẫn, gây tổn thương cơ thể cho bị hại là 10%. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy tại các điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Tại Phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù: Xét thấy, mặc dù bị hại chỉ bị các vết thương phần mềm nhưng hành vi của bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho bị hại để giải quyết mâu thuẫn là rất hung hăng và nguy hiểm. Do vậy, đề nghị mức hình phạt của Viện Kiểm sát là chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2; các điểm b, c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 áo khoác da màu xanh ngọc thu giữ của Nguyễn Xuân B và 01 chổi đót, 01 thanh kim loại thu giữ của anh P *(có đặc điểm như trong biên bản thu giữ)* là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho anh Nguyễn Huy P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia *(có đặc điểm như trong biên bản thu giữ).*

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự: Bị hại có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000đ (không nêu cụ thể từng mục). Tuy nhiên, căn cứ theo quy định của pháp luật cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 22.900.000đ (gồm chi phí điều trị theo chứng từ bị hại cung cấp 11.750.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị cho bị hại và 01 người chăm sóc 7 ngày x 02 người x300.000đ/người là 4.200.000đ; tổn thất về tinh thần 05 tháng lương cơ bản 6.950.000đ) được khấu trừ 2.000.000đ bị cáo đã bồi thường (đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông); bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho anh P 20.900.000đ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định; bị hại phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường không được chấp nhận (27.100.000đ x 5% = 1.355.000đ).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân B** 01 *(một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2; các điểm b, c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 áo khoác da màu xanh ngọc thu giữ của Nguyễn Xuân B và 01 chổi đót, 01 thanh kim loại thu giữ của anh Nguyễn Huy P *(có đặc điểm như trong biên bản thu giữ)* là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho anh Nguyễn Huy P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia *(có đặc điểm như trong biên bản thu giữ).*

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Huy P số tiền 22.900.000đ (gồm chi phí điều trị 11.750.000đ, tiền mất thu nhập 02 người 4.200.000đ; tổn thất về tinh thần 05 tháng lương cơ bản 6.950.000đ) được khấu trừ 2.000.000đ bị cáo đã bồi thường (đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông); bị cáo tiếp tục phải bồi thường 20.900.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.145.000đ án phí dân sự sơ thẩm; buộc bị hại anh Nguyễn Huy P phải nộp 1.355.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại Phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hồng Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa

Lê Thị Hồng Nhung